

TRANH CHẤP TẠI VÙNG CẢN

Cổ phiếu hôm nay: CTI & VTO

BẢN TIN SÁNG 05/01/2024



Nhìn lại HÀNH TRÌNH ĐẦU TƯ

Năm **2023** Trên  **iDragon Pro**



Xem ngay!

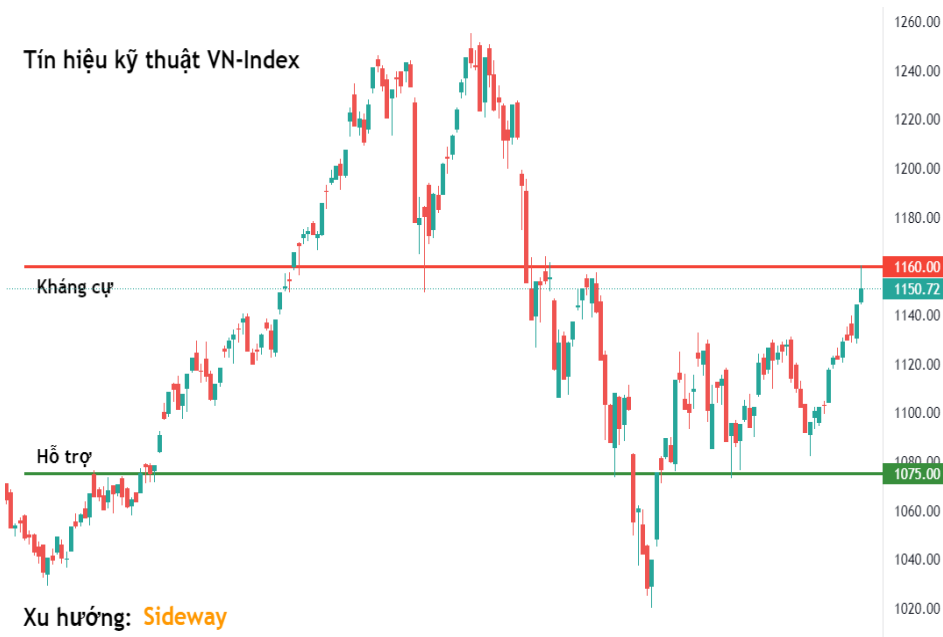
NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1150,7 ▲0,6% **VN30** 1156,4 ▲1,0% **HNX-Index** 232,6 ▲0,4%

- ❖ Tiếp nối đà tăng từ phiên trước đó, thị trường tiếp tục có diễn biến sôi động khi bước vào phiên giao dịch mới. Mức tăng điểm trong phiên khá tích cực, có lúc VN-Index đạt mức 1.160,08 điểm. Tuy nhiên, mức điểm này không được giữ vững và có động thái lùi bước vào giai đoạn cuối phiên.
- ❖ Thị trường vẫn giữ mức tăng khá tốt nhưng một số nhóm ngành có diễn biến suy yếu. Tích cực nhất trong phiên là nhóm Ngân hàng, nhóm này đóng góp nhiều vào mức tăng điểm của thị trường mặc dù chịu áp lực chốt lời khá lớn ở vùng giá cao. Ở chiều ngược lại, nhóm Thép, nhóm Hóa chất, nhóm Hàng tiêu dùng, nhóm Bán lẻ, nhóm Xây dựng ... hạ nhiệt và giảm điểm nhẹ cuối phiên.
- ❖ Thị trường tiếp tục nới rộng nhịp tăng và bước vào vùng cản 1.150 – 1.160 điểm. Diễn biến tranh chấp mạnh đã xuất hiện trong vùng này, thể hiện qua thanh khoản tăng cao và diễn biến lùi bước cuối phiên của thị trường.
- ❖ Với áp lực chốt lời vẫn đang hiện hữu, dự kiến thị trường sẽ tiếp tục chịu áp lực cung và lùi bước trong phiên giao dịch tiếp theo. Tuy nhiên, thị trường có thể sẽ được hỗ trợ khi điều chỉnh với vùng hỗ trợ quanh 1.140 điểm và hồi phục trở lại để tiếp tục quá trình thăm dò vùng cản 1.150 – 1.160 điểm trong thời gian tới.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần chậm lại và quan sát diễn biến cung cầu, hiện tại có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua ngắn hạn tại các cổ phiếu đã tạo nền tích lũy và có động thái khởi sắc trong thời gian gần đây.
- ❖ Tuy nhiên, trong ngắn hạn vẫn nên tận dụng các nhịp tăng của thị trường để chốt lời đối với các cổ phiếu đã tăng đến vùng kháng cự.



Thế giới

Thị trường

Giảm 5 phiên liền, Nasdaq ghi nhận chuỗi lao dốc dài nhất kể từ tháng 10/2022

Chỉ số Nasdaq Composite giảm điểm vào ngày thứ Năm (04/01) trong phiên giảm thứ 5 liên tiếp – chuỗi lao dốc dài nhất kể từ tháng 10/2022. [Xem thêm](#)

Thế giới

Hàng hóa

Vàng thế giới phục hồi từ mức đáy 2 tuần

Giá vàng phục hồi từ mức đáy 2 tuần vào ngày thứ Năm (04/01), khi đồng USD suy yếu thúc đẩy nhu cầu của nhà đầu tư đang xem xét dữ liệu việc làm mới của Mỹ tốt hơn kỳ vọng. [Xem thêm](#)

Thế giới

Hàng hóa

Dầu giảm gần 1% khi dự trữ nhiên liệu tại Mỹ tăng mạnh

Giá dầu giảm vào ngày thứ Năm (04/01), gần như xóa sạch đà tăng trước đó, khi dự trữ xăng và các sản phẩm chưng cất tại Mỹ tăng mạnh trong tuần trước đã làm lu mờ dự trữ dầu thô giảm mạnh hơn dự báo. [Xem thêm](#)

Thế giới

Hàng hóa

Cước tàu container tăng gấp đôi chỉ trong một tuần vì bất ổn ở Biển Đỏ

Các cuộc tấn công nhằm vào tàu bè ở Biển Đỏ đang đẩy giá cước vận tải biển tăng mạnh, dẫn tới những cảnh báo về lạm phát và những chuyến hàng đến trễ... [Xem thêm](#)

Trong nước

Vĩ mô

Giải ngân vốn đầu tư công năm 2023 ước đạt gần 73,5% kế hoạch

Bộ Tài chính vừa có báo cáo gửi Thủ tướng Chính phủ về tình hình thanh toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước lũy kế 11 tháng, ước thực hiện 12 tháng kế hoạch năm 2023. [Xem thêm](#)

Trong nước

Chính sách

Quy định mới về phát hành trái phiếu Chính phủ có hiệu lực từ ngày 15/1

Từ ngày 15/1/2024, quy định mới về phát hành riêng lẻ trái phiếu Chính phủ sẽ chính thức có hiệu lực. [Xem thêm](#)

Trong nước

Chính sách

Thủ tướng yêu cầu giảm tỷ trọng chi thường xuyên; tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển trong năm 2024

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu năm 2024 phải tăng cường tiết kiệm chi thường xuyên; Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng bền vững, giảm tỷ trọng chi thường xuyên; tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. [Xem thêm](#)

Trong nước

Dự án

Dự án Vành đai 4 gần 86.000 tỷ vừa khởi công, giá đất ở đây thay đổi bất ngờ

Giá đất khu vực huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên hiện có xu hướng giảm dù tháng 11 vừa qua, dự án đường Vành đai 4 tại khu vực này được khởi công. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/01/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
15/01/2024	Công bố thành phần cổ phiếu mới trong VN30
18/01/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 01 (VN30F2401)
29/01/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 1

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
02/01/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
03/01/2024	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
03/01/2024	Mỹ	Thành viên FOMC - Barkin phát biểu
04/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
04/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
04/01/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
05/01/2024	Châu Âu	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Châu Âu tháng 12
06/01/2024	Mỹ	Thành viên FOMC - Barkin phát biểu
10/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
11/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
11/01/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 12
12/01/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
12/01/2024	Trung Quốc	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Trung Quốc tháng 12
12/01/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 12
17/01/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 12
17/01/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 12
17/01/2024	Trung Quốc	Công bố doanh số bán lẻ Trung Quốc tháng 12
17/01/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 12
18/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
18/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
24/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
25/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
25/01/2024	Châu Âu	BOJ tuyên bố chính sách tiền tệ
26/01/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 12
31/01/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2022	2023F	2022	2023F	2022	2023F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,5	29.500	50.000	69,5%	-19,5	-25,2	-31,7	-3,3	4,3	4,5	1,0
HOSE	MSN	97,4	68.100	95.700	40,5%	-14,0	2,8	-58,3	-65,6	17,6	42,3	3,6
UPCoM	NTC	4,6	193.000	256.000	32,6%	0,0	-13,2	0,0	-0,1	13,9	14,8	6,5
HOSE	SIP	11,6	64.000	84.000	31,3%	0,0	6,2	0,0	-7,7	#N/A N/A	6,2	3,4
HOSE	REE	23,6	57.700	74.000	28,2%	61,3	-4,7	45,0	-14,6	13,9	9,2	1,4
HOSE	KBC	24,3	31.700	40.000	26,2%	-77,5	683,8	97,8	94,9	22,4	5,5	1,3
HOSE	DBD	4,1	54.200	65.800	21,4%	-0,2	12,6	29,0	21,4	#N/A N/A	12,5	2,9
HOSE	IMP	4,3	61.400	74.000	20,5%	29,8	20,4	23,7	35,5	22,6	12,7	2,1
HOSE	MWG	63,2	43.200	51.500	19,2%	8,5	-8,1	-16,3	-89,7	13,5	49,0	2,7
UPCoM	ACV	141,9	65.200	77.600	19,0%	191,1	36,6	801,8	4,9	181,7	8,4	3,2
UPCoM	QNS	16,2	45.400	54.000	18,9%	12,6	30,8	2,5	57,2	11,5	6,9	1,8
UPCoM	HND	7,0	13.900	16.500	18,7%	16,4	6,3	25,3	-21,2	18,7	9,9	1,1
HOSE	KDH	24,7	30.950	36.200	17,0%	-22,1	-23,3	-10,2	-16,6	22,3	24,1	1,8
HOSE	HDG	8,1	26.650	30.900	15,9%	-3,6	-25,0	2,2	-41,7	8,3	11,3	1,4
HOSE	TCB	116,6	33.100	38.000	14,8%	10,3	-0,9	11,6	-10,5	6,6	5,3	0,9
HOSE	VCB	480,1	85.900	98.600	14,8%	20,0	6,0	36,4	10,5	24,4	11,7	3,0

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 05/01/2024 (*)	14.600 – 15.000
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	16.500
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	10% - 13%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	17.800
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	18,7% - 21,9%
Giá cắt lỗ	13.900
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Trong Q3/2023, CTI ghi nhận doanh thu 559 tỷ đồng (-22% svck) do mảng kinh doanh thi công và xây dựng công trình sụt giảm mạnh, chỉ đạt 109 tỷ đồng (-50% svck). Mặc dù có sự đóng góp tích cực hơn từ trạm BOT 319 với doanh thu 48 tỷ đồng (+66% svck) nhưng trạm BOT Quốc lộ 1 lại ghi nhận sự sụt giảm nhẹ còn 206 tỷ đồng (-14% svck). Trạm BOT Quốc lộ 91 tiếp tục không ghi nhận đóng góp về lãi gộp. Lũy kế 9T2023, CTI đạt doanh thu thuần 559 tỷ đồng (-21% svck) và LNST công ty mẹ ghi nhận 51 tỷ đồng (-32% svck), lần lượt hoàn thành 50% kế hoạch doanh thu và 63% LNST năm 2023.
- ❖ Trong kỳ, số dư dờ dang tăng nhẹ do chi phí GPMB của KDC P.Phước Tân tăng từ 343 tỷ đồng lên 365 tỷ đồng, đồng thời, khoản tiền nhận trước tăng nhẹ lên 95 tỷ đồng tới từ Tổng công ty Trường Sơn đạt 76.4 tỷ đồng (tăng hơn 24 tỷ đồng so với thời điểm Q2/2023).
- ❖ Vừa qua, trạm BOT Quốc lộ 91 Cần Thơ cũng đã được phê duyệt quyết định tăng giá vé (đã có hiệu lực), điều này giúp CTI giảm gánh nặng lỗ từ trạm thu phí này hiện vẫn đang hạch toán lỗ sau thuế trong năm 2024. Động lực lớn nhất của công ty trong năm nay vẫn tới từ việc (1) Nhận tiền hoàn lại cho dự án BOT Quốc lộ 91 và (2) Triển khai nhanh dự án KDC Phước Tân 10,4 ha (3) Hoàn thiện thủ tục, hồ sơ của mỏ đá Thiện Tân 10 (4) Triển khai dự án Cụm công nghiệp Tân An.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO (HSX: CTI)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Xây dựng & BĐS
Vốn hóa (tỷ đồng)	849
SLCPĐLH (triệu cp)	55
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	431
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	6
SH NGTTN còn lại (%)	55,7%
ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng)	11,850-17,300

TÀI CHÍNH

	2021A	2022A	12T
Doanh thu (tỷ đ)	759	894	741
LNST (tỷ đ)	(4)	92	68
ROA (%)	-0,1	2,0	2,0
ROE (%)	-0,6	8,2	8,2
EPS (đồng)	(112)	1.619	1.249
Giá trị sổ sách (đồng)	18.972	20.609	21.803
Cổ tức tiền mặt (đồng)	-	-	-
P/E (x) (*)	-	7,8	12,4
P/B (x) (*)	1,4	0,6	0,7

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ CTI có diễn biến tăng giá tích cực sau khi chuyển trạng thái tại vùng dưới 14.3. Tuy nhiên, hiện tại nhịp tăng của CTI chững lại do áp lực chốt lời và dòng tiền thận trọng. Khả năng lùi bước có thể xảy ra nhưng dự kiến CTI sẽ được hỗ trợ và tăng giá trở lại. Do vậy, có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua CTI.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 05/01/2024 (*)	9.500 – 9.650
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	10.500
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8,8% - 10,5%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	11.700
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	21,2% - 23,2%
Giá cắt lỗ	8.900
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- VTO là công ty con trực thuộc Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex và hoạt động chính là vận tải xăng dầu cho Petrolimex. Ngoài ra công ty cũng cung cấp các dịch vụ đại lý, môi giới hàng hải hoặc kinh doanh các mặt hàng xăng dầu nhưng tỷ trọng đóng góp vào doanh thu khá thấp. VTO hiện đang sở hữu 5 tàu viễn dương với trọng tải 124.400 MT và 5 tàu ven biển với trọng tải 35.000 MT
- Trong Q3/2023, công ty đạt doanh thu 249 tỷ đồng, giảm 21,6% svck chủ yếu do mảng vận tải bị ảnh hưởng khi nguồn hàng thiếu hụt do nhà máy Nghi Sơn ngừng hoạt động và giá cước có xu hướng giảm. LNST đạt 14 tỷ đồng, giảm 39,1% svck khi biên lợi nhuận Q3/2023 chỉ còn 18% so với mức 20% cùng kỳ. Trong Q4/2023, chúng tôi cho rằng KQKD của VTO sẽ khó đạt được mức cao như năm ngoái do giá cước không còn duy trì tốt khiến công ty khó duy trì mức biên gộp 23,8% như cùng kỳ.
- Trong năm 2024, VTO được hưởng lợi từ việc các tàu hết khấu hao và giúp lợi nhuận công ty cải thiện đáng kể. Ngoài ra, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh ổn định là cơ sở giúp công ty có thể duy trì mức cổ tức tiền mặt cao với tỷ suất cổ tức tiền mặt lên đến 8,3% ở thị giá hiện tại. Hiện VTO đang được giao dịch với mức P/E vào khoảng 8x.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Vận tải Xăng dầu Vitaco (HSX: VTO)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Vận tải kho bãi
Vốn hóa (tỷ đồng)	770
SLCPĐLH (triệu cp)	80
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	238
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	2
SH NGTTN còn lại (%)	44,4%
ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng)	7,026-9,950

TÀI CHÍNH

	2021A	2022A	12T
Doanh thu (tỷ đ)	946	1.180	1.128
LNST (tỷ đ)	129	73	79
ROA (%)	7,3	4,3	4,3
ROE (%)	9,9	4,8	4,8
EPS (đồng)	1.411	693	995
Giá trị sổ sách (đồng)	14.552	14.414	13.811
Cổ tức tiền mặt (đồng)	800	800	800
P/E (x) (*)	9,1	10,6	9,7
P/B (x) (*)	0,9	0,5	0,7

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Sau diễn biến giảm dưới ngưỡng hỗ trợ 9, VTO đã nhanh chóng hồi phục trở lại và duy trì trạng thái tăng đến hiện tại. Mặc dù mức tăng còn thấp nhưng diễn biến VTO đang có chiều hướng dẫn nâng nền giá lên. Dự kiến VTO sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tăng giá tốt trong thời gian tới.



Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
05/01	BFC	BFC có tín hiệu xác nhận cung tại vùng cản 25,5. Dự kiến BFC sẽ tiếp tục bị cản và có rủi ro điều chỉnh ngắn hạn trong thời gian tới.
	CTI	CTI có diễn biến tăng giá tích cực sau khi chuyển trạng thái tại vùng dưới 14,3. Tuy nhiên, hiện tại nhịp tăng của CTI chững lại do áp lực chốt lời và dòng tiền thận trọng. Khả năng lùi bước có thể xảy ra nhưng dự kiến CTI sẽ được hỗ trợ và tăng giá trở lại. Do vậy, có thể cân nhắc vùng giá tốt để mua CTI.
	GAS	Mặc dù chịu áp lực cung và hạ nhiệt nhưng nhìn chung GAS đang có diễn biến khởi sắc sau tín hiệu quay lại trên vùng 75,5. Dự kiến GAS sẽ tiếp tục được hỗ trợ khi lùi bước và có cơ hội hồi phục ngắn hạn để kiểm tra lại vùng 80 trong thời gian tới.
	VIP	Mặc dù diễn biến tăng giá của VIP trong thời gian qua còn hạn chế nhưng nhìn chung VIP đang tạo nền tích lũy tích cực. Dự kiến VIP sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tăng trong thời gian tới.
	VTO	Sau diễn biến giảm dưới ngưỡng hỗ trợ 9, VTO đã nhanh chóng hồi phục trở lại và duy trì trạng thái tăng đến hiện tại. Mặc dù mức tăng còn thấp nhưng diễn biến VTO đang có chiều hướng dần nâng nền giá lên. Dự kiến VTO sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tăng giá tốt trong thời gian tới.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục nới rộng nhịp tăng và bước vào vùng cản 1.150 – 1.160 điểm. Diễn biến tranh chấp mạnh đã xuất hiện trong vùng này, thể hiện qua thanh khoản tăng cao và diễn biến lùi bước cuối phiên. Với áp lực chốt lời vẫn đang hiện hữu, dự kiến VN-Index sẽ tiếp tục chịu áp lực cung và lùi bước trong phiên giao dịch tiếp theo. Tuy nhiên, chỉ số có thể sẽ được hỗ trợ khi điều chỉnh với vùng hỗ trợ quanh 1.140 điểm và hồi phục trở lại để tiếp tục quá trình thăm dò vùng cản 1.150 – 1.160 điểm trong thời gian tới.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
04/01	POW	11,45	11,40	12,50	14,00	10,50		0,4%		0,6%
04/01	PVD	28,10	28,20	30,00	33,00	25,90		-0,4%		0,6%
04/01	PVS	38,30	38,20	41,00	45,00	35,30		0,3%		0,6%
02/01	VCG	24,75	24,50	26,50	28,00	22,90		1,0%		1,9%
29/12	PAN	20,90	20,00	21,50	23,00	18,50		4,5%		1,9%
29/12	PLX	35,10	34,50	36,50	39,00	32,80		1,7%		1,9%
25/12	TCB	33,10	30,70	33,00	35,00	29,70	33,50	9,1%	Đóng 4/1	2,0%
25/12	VRE	23,40	23,00	25,00	26,50	21,90	23,50	2,2%	Đóng 4/1	2,0%
13/12	MWG	43,20	42,00	47,00	50,00	40,30	40,30	-4,0%	Cắt lỗ 18/12	-3,2%
12/12	SKG	14,85	14,80	16,50	17,70	13,90		0,3%		2,2%
11/12	CTG	28,60	26,80	28,50	30,00	25,90	29,30	9,3%	Đóng 4/1	2,3%
07/12	CTD	70,00	65,00	72,00	80,00	62,90	62,90	-3,2%	Cắt lỗ 13/12	-1,1%
07/12	VLB	37,50	35,20	39,00	43,00	33,80		6,5%		2,2%
07/12	CTI	15,50	14,70	16,80	17,80	13,90		5,4%		2,2%
07/12	IJC	14,30	14,30	15,80	17,30	13,40		0,0%		2,2%
07/12	VCG	24,75	23,80	26,00	28,00	22,40	24,90	4,6%	Đóng 14/12	-1,4%
05/12	HCM	24,70	30,70	33,00	36,00	28,90	31,45	2,4%	Đóng 14/12	-0,9%
05/12	VIP	11,45	11,40	12,50	13,50	10,90		0,4%		2,7%
04/12	BAF	26,25	25,60	28,00	30,00	24,40		2,5%		4,4%
Hiệu quả Trung bình								2,3%		1,2%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Sản phẩm **Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn** kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	1.00%	1.00%
1	7.70%	7.00%
2	8.00%	7.30%
3	8.20%	7.60%
4	8.50%	7.90%
5	8.70%	8.20%
6	9.00%	8.60%
7	9.20%	8.70%
8	9.30%	8.80%

Ghi chú:

- **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.
- **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



VÔ VÀN ƯU ĐÃI & QUÀ TẶNG HẤP DẪN

Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

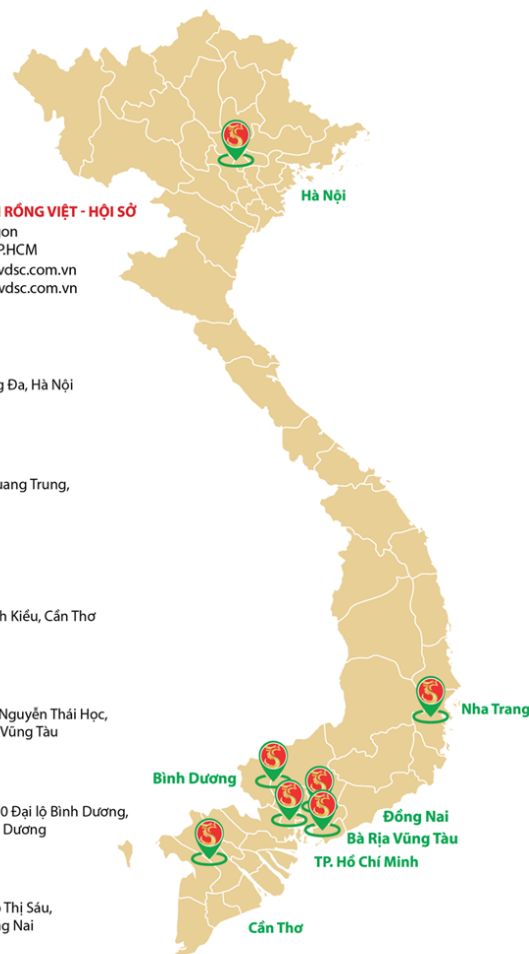
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)